**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI**

**THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 166/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**-----------------------------**

*Thới Lai, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 217/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa:

*\*Nguyên đơn*: Ông **Trương Công M**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Hưng Nghĩa, xã Tân Hưng, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

*\*Bị đơn*: Bà **Trần Thị Ánh T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Thới Phước 2, xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ. Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Công M và chị Trần Thị Ánh T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về hôn nhân: anh Trương Công M và chị Trần Thị Ánh T thuận tình ly

hôn.

* + Về con chung: anh M và chị T có 02 con chung tên Trương Thị Yến N (nữ), sinh ngày 11/4/2002 đã trưởng thành và Trương Ngọc B (nữ), sinh ngày 25/10/2012, anh M và chị T thống nhất giao cháu Trương Ngọc B (nữ), sinh ngày 25/10/2012 cho chị T nuôi dưỡng, anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng đến khi cháu Ngọc B tròn 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng kể từ thời điểm quyết định có hiệu lực pháp luật do chị T đại diện nhận.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Trương Công M, không ai có quyền cản trở anh M thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* + Về tài sản chung, nợ chung: không có.
  + Về án phí: anh Trương Công M và chị Trần Thị Ánh T mỗi người phải nộp 75.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ngoài ra, anh M còn phải chịu 150.000đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Anh M tự nguyện nộp thay án phí cho chị T. Tổng các khoản án phí, anh M phải nộp 300.000đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005703 ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

* Đương sự;
* TAND TP.Cần Thơ;
* VKSND H.Thới Lai;
* Chi cục Thi hành án dân sự H.Thới Lai;
* UBND xã nơi đkkh;
* Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Trúc**